

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 177/2021/HS-ST

Ngày: 21 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lý

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Vũ Tiến Thịnh

2. Ông Trương Công Định

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Khánh Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:* Ông Lương Duy Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 177/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 189/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh ngày 09/11/1982; Nơi cư trú: Thôn T1, xã T2, huyện V, tỉnh T3; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Phạm Văn T4 và bà Nguyễn Thị H; Có vợ là Lại Thị H1 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 149/2010/HSST ngày 27/10/2010 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đ xử phạt Phạm Văn T 01 năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/9/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thái Bình. (Có mặt)

* *Bị hại:* Công ty cổ phần môi trường và công trình đô thị tỉnh T3.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Đình T5 - Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền:

Ông Nguyễn Ngọc T6, sinh năm: 1985. (Có mặt)

Chức vụ: Đội trưởng đội quản lý hệ thống thoát nước của Công ty cổ phần môi trường và công trình đô thị tỉnh T3.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị Đặng Thị H2, sinh năm: 1974 (Vắng mặt)

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 6, xã X, huyện X1, tỉnh N.

Nơi cư trú: Số nhà 133, đường L1, tổ 01, xã P, thành phố T3, tỉnh T3.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ ngày 25/9/2021, tổ tuần tra Công an thành phố Thái Bình trong khi làm nhiệm vụ đã phát hiện tại khu vực trước cổng trạm y tế phường K, thành phố T3, Phạm Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu sơn đỏ đen, đeo biển số 37L1 - 034.87 có biểu hiện nghi vấn trộm cắp tài sản. Tổ công tác đã yêu cầu T dừng xe để kiểm tra và đưa về Công an thành phố Thái Bình để làm việc. Tại Công an thành phố Thái Bình, qua đấu tranh Phạm Văn T khai nhận trong các ngày 23, 24/9/2021 đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản là nắp hồ ga tại khu vực công viên K, thành phố T3 rồi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất: Khoảng 10 giờ ngày 23/9/2021, Phạm Văn T điều khiển xe mô tô trên đi các tuyến đường quanh khu vực công viên K, thành phố T3 và mang theo 03 đoạn sắt phi 8 được buộc lại bằng dây cao su và uốn cong 01 đầu, mục đích tìm các nắp hồ ga trên đường để trộm cắp. Khi đi đến trước cửa Ki ốt số 11, cạnh cổng chợ K, đường Đ1 thuộc địa phận tổ 13, phường K, thành phố T3, T phát hiện trên vỉa hè có 01 nắp hồ ga làm bằng gang hình tròn, đường kính 63 cm, nặng 42 kg, trị giá 1.218.000 đồng. T xuống xe và cầm theo 03 đoạn sắt phi 8 luồn vào lỗ ở giữa nắp hồ ga rồi cạy lên nhưng thấy có nhiều người đi qua nên T không cạy nữa mà điều khiển xe mô tô đi, khi đến khu vực vỉa hè đối diện quán rửa xe H3 gần đó, T phát hiện 01 nắp hồ ga hình tròn, đường kính 64 cm, nặng 56 kg, trị giá 1.624.000 đồng. T xuống xe, quan sát xung quanh không có ai, T cầm 03 đoạn sắt phi 8 luồn vào lỗ ở giữa nắp hồ ga cạy lên, bê đặt vào yên xe mô tô và cắt 03 đoạn sắt vào bụng xe, điều khiển xe đi đến quán thu mua phế liệu của chị Đặng Thị H2, bán cho chị H2. T nói với chị H2, T làm ở Công ty môi trường đô thị, do nắp cống đã cũ nên công ty bán thanh lý, chị H2 đồng ý mua và trả T 400.000 đồng. Sau đó T tiếp tục quay lại khu vực trước cửa Ki ốt 11 cạnh cổng chợ K để trộm cắp chiếc nắp hồ ga mà lúc trước T đã dùng 03

đoạn sắt phi 8 cây lên. Do lúc này có nhiều người đi qua, nên T chưa lấy mà ngồi chờ đến khoảng 17 giờ, thấy vắng người T mới bê lên yên xe. Sau đó T lại chở đến quán thu mua phế liệu của chị H2 và bán cho chị H2 lấy 370.000 đồng. Tổng giá trị 02 chiếc nắp hồ ga mà T đã trộm cắp trong ngày 23/9/2021 là 2.842.000 đồng (Hai triệu tám trăm bốn mươi hai nghìn đồng).

- Vụ thứ hai: Khoảng 09 giờ sáng ngày 24/9/2021, Phạm Văn T tiếp tục điều khiển xe mô tô trên và mang theo 03 đoạn sắt phi 8 được buộc với nhau bằng dây cao su đi tìm nắp hồ ga để trộm cắp. Sau khi phát hiện 03 chiếc nắp hồ ga bằng gang, đường kính 63 cm, nặng 42kg, trị giá mỗi chiếc là 1.218.000 đồng trong đó có 02 chiếc ở trên vỉa hè đường Đ1 gần ngã ba giao giữa đường Đ1 và phố K và 01 chiếc nằm trên vỉa hè cạnh quán ăn “Anh em quán” trên phố K thuộc địa phận phường K, thành phố T3. T điều khiển xe máy lại gần nắp hồ ga thứ nhất rồi dùng 03 đoạn sắt phi 8 cây nắp hồ ga bê lên xe mô tô chở đến quán thu mua phế liệu của chị Đặng Thị H2, bán cho chị H2 lấy 370.000 đồng. Sau đó T điều khiển xe mô tô quay lại khu vực Công viên K tiếp tục trộm nắp hồ ga thứ hai, nhưng lúc này có nhiều người đi qua nên T ngồi đợi đến khoảng 12 giờ cùng ngày, lấy tiếp chiếc nắp hồ ga thứ hai chở đến bán cho chị H2 được 370.000 đồng. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, T tiếp tục quay lại lấy chiếc nắp hồ ga thứ ba chở đến bán cho chị H2 được số tiền 370.000 đồng. Do T đã nói từ trước là số nắp hồ ga này do công ty thanh lý nên chị H2 đã đồng ý mua. Tổng trị giá 03 nắp hồ ga T trộm cắp trong ngày 24/9/2021 là 3.654.000 đồng (Ba triệu sáu trăm năm mươi tư nghìn đồng).

Quá trình điều tra, Phạm Văn T còn khai nhận cũng bằng thủ đoạn như trên vào thời gian buổi trưa các ngày từ ngày 15/9/2021 đến ngày 18/9/2021 T đã trộm cắp 04 chiếc nắp hồ ga (mỗi chiếc trị giá 1.218.000 đồng) trên địa bàn phường K, thành phố T3, cụ thể như sau:

Ngày 15/9/2021 T đã trộm cắp 01 nắp hồ ga tại khu vực vỉa hè công viên K trước cửa quán bán hàng ăn “Anh em quán”. Ngày 16/9/2021 T trộm cắp 01 nắp hồ ga ở khu vực vỉa hè gần trụ sở Công an phường K. Ngày 17/9/2021 T trộm cắp 01 nắp hồ ga ở khu vực vỉa hè công viên K, đối diện với ủy ban nhân dân phường K. Ngày 18/9/2021 T trộm 01 nắp hồ ga ở khu vực ngã ba giao giữa đường số 2 và đường số 11, khu đô thị K, tổ 10, phường K, thành phố T3. Khi trộm cắp được nắp hồ ga T đều mang đến cửa hàng thu mua phế liệu của chị Đặng Thị H2 bán với giá 370.000 đồng/01 chiếc. Sau khi mua của T 09 chiếc nắp hồ ga, chị H2 đã bán 04 chiếc nắp hồ ga cho người thu mua sắt vụn qua đường (không rõ tên, tuổi địa chỉ) với giá 420.000 đồng/01 nắp, chị H2 đã thu lời số tiền 200.000 đồng. Ngày 28/10/2021 chị H2 đã tự giác giao nộp số tiền

200.000 đồng và 05 chiếc nắp hồ ga còn lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình. Cơ quan điều tra quản lý của T 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu sơn đỏ - đen, đeo biển số 37L1 - 034.87, 01 áo mưa màu tím, 01 mũ bảo hiểm màu xanh trắng, 03 đoạn sắt phi 8, một đầu được uốn cong, buộc cố định nhau bằng dây cao su, 01 đôi giày nhựa màu vàng.

Quá trình điều tra xác định các nắp hồ ga mà Phạm Văn T đã trộm cắp thuộc quyền sở hữu của Công ty cổ phần môi trường và công trình đô thị tỉnh T3.

Kết luận định giá tài sản số 43/KL-HĐĐGTS ngày 27/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thái Bình, kết luận: Tổng trị giá 09 nắp hồ ga tại thời điểm định giá là 11.368.000 đồng (Mười một triệu ba trăm sáu mươi tám nghìn đồng), trong đó: 01 nắp hồ ga loại có đường kính 63cm, trị giá 1.218.000 đồng (08 nắp hồ ga = 9.744.000 đồng), 01 nắp hồ ga loại có đường kính 64cm là 1.624.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 186/CT-VKSTPTB ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình để xét xử đối với Phạm Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần môi trường và công trình đô thị tỉnh T3 là ông Nguyễn Ngọc T6 yêu cầu Phạm Văn T phải bồi cho công ty 04 nắp hồ ga có đường kính 63cm theo giá trị định giá tài sản là 1.218.000 đồng/01 chiếc, 04 chiếc trị giá 4.872.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình giữ nguyên quan điểm đã truy tố trong bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".
- Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 28/9/2021, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, các Điều 584, 589 Bộ luật dân sự chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thái Bình đã trả 05 nắp hồ ga mà T đã trộm cắp cho Công ty cổ phần môi trường và công trình đô thị tỉnh T3. Buộc bị cáo Phạm Văn T phải bồi thường cho Công ty cổ phần môi trường và công trình đô thị tỉnh T3 4.872.000 đồng là giá trị của 04 nắp hồ ga mà T đã trộm cắp nhưng không thu hồi được.

- Tịch thu tiêu hủy 01 áo mưa màu tím, 01 mũ bảo hiểm màu xanh trắng, 03 đoạn sắt phi 8, một đầu được uốn cong, buộc cố định nhau bằng dây cao su, 01 đôi giày nhựa màu vàng.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) chị H2 đã nộp cho Cơ quan điều tra.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo Phạm Văn T nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản kiểm tra hành chính, lời khai đại diện theo ủy quyền của bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết luận định giá và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 23/9/2021 tại khu vực chợ K, tổ 13, phường K, thành phố T3, tỉnh T3, Phạm Văn T đã có hành vi trộm cắp 02 chiếc nắp hố ga trị giá 2.842.000 đồng và ngày 24/9/2021 tại khu vực công viên K, phường K, thành phố T3, tỉnh T3, Phạm Văn T tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp 03 chiếc nắp hố ga trị giá 3.654.000 đồng. Ngoài ra, trong các ngày 15, 16, 17 và 18/9/2021, tại khu đô thị K, tổ 10, phường K, thành phố T3, tỉnh T3, mỗi ngày Phạm Văn T thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc nắp hố ga trị giá 1.218.000 đồng, tổng trị giá 4.872.000 đồng. Tổng số nắp hố ga T trộm cắp của Công ty cổ phần môi

trường và công trình đô thị tỉnh T3 là 09 chiếc với tổng trị giá là 11.368.000 đồng, T mang bán cho chị Đặng Thị H2 lấy 3.380.000 đồng chi tiêu cá nhân hết.

Hành vi trên của Phạm Văn T đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến công trình cấp thoát nước trong đô thị, gây nguy hiểm cho quá trình di chuyển của người dân, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi do mình thực hiện nhưng vẫn cố ý phạm tội. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt tù nhưng không lấy đó làm bài học, không rèn luyện bản thân trở thành người công dân có ích cho xã hội mà còn vi phạm pháp luật.

[4] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố đối với bị cáo Phạm Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo, giáo dục bị cáo, góp phần đấu tranh phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Đối với 05 chiếc nắp hồ ga đã quản lý của chị Đặng Thị H2, ngày 04/10/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Công ty cổ phần môi trường và công trình đô thị tỉnh T3 theo quy định của pháp luật. Đại diện công ty là ông Nguyễn Ngọc T6 đã nhận lại đủ số nắp hồ ga trên.

- Đối với 04 chiếc nắp hồ ga chị Đặng Thị H2 đã mua của T vào các ngày 15, 16, 17 và 18/9/2021, sau đó đã bán lại cho người thu mua sắt vụn không biết tên, địa chỉ nên không thu hồi được. Đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần môi trường và công trình đô thị tỉnh T3 là ông Nguyễn Ngọc T6 yêu cầu Phạm Văn T phải bồi thường thiệt hại cho công ty theo giá trị định giá tài sản. Do đó buộc Phạm Văn T phải bồi thường cho Công ty cổ phần môi trường và công trình đô thị tỉnh T3 số tiền 4.872.000 đồng (1.218.000 đồng/01 chiếc x 04 chiếc = 4.872.000 đồng).

- Đối với số tiền 1.880.000 đồng chị Đặng Thị H2 đã trả cho T để mua 05 chiếc nắp hồ ga vào ngày 23 và 24/9/2021, hiện T đã chi tiêu cá nhân hết. Chị Đặng Thị H2 không yêu cầu Phạm Văn T phải trả lại cho chị số tiền này nên không đặt ra giải quyết.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu sơn đỏ - đen, đeo biển số 37L1 - 034.87, quá trình điều tra xác định đăng ký xe mang tên anh Hồ Văn Lương, sinh năm 1964, địa chỉ tại xóm 3, xã Tân Sơn, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh hiện anh Lương không có mặt tại địa phương. Theo Phạm Văn T khai chiếc xe trên T mua của 01 người đàn ông tên Công khoảng 45 tuổi, không biết địa chỉ ở đâu với giá 5.000.000 đồng nhưng chưa trả hết tiền nên Công chưa đưa giấy tờ xe cho T, đến nay Công và T chưa gặp lại nhau để thanh toán tiền và nhận giấy tờ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình tiếp tục quản lý, xác minh khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với 01 áo mưa màu tím, 01 mũ bảo hiểm màu xanh trắng, 01 đôi giày nhựa màu vàng, không còn giá trị sử dụng, bị cáo không có nhu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy. Tịch thu tiêu hủy công cụ phạm tội là 03 đoạn sắt phi 8, một đầu được uốn cong, buộc cố định nhau bằng dây cao su.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) chị H2 đã giao nộp cho Cơ quan điều tra là tiền thu lời từ việc bán 04 nắp hồ ga.

[9] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 Bộ luật dân sự; Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 28/9/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Phạm Văn T phải bồi thường cho Công ty cổ phần môi trường và công trình đô thị tỉnh T3 số tiền 4.872.000 đồng (Bốn triệu tám trăm bảy mươi hai nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 áo mưa màu tím, 01 mũ bảo hiểm màu xanh trắng, 03 đoạn sắt phi 8, một đầu được uốn cong, buộc cố định nhau bằng dây cao su, 01 đôi giày nhựa màu vàng.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

(Vật chứng, tài sản trên đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/12/2021).

4. Về án phí: Bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lý